

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2020/HSST

Ngày: 24/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Yến Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

2. Ông Lê Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn V Thùy Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 229/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2020/QĐXXST-HS ngày 10/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Kim P, sinh năm: 1981, tại Bình Thuận

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 7, phường Đức L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Lê G (chết) và bà Lê Thị H. Chồng: Trần Quốc T (đã ly hôn). Có 02 người con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/6/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Thị T T, (Tên gọi khác: bé Sáu), sinh năm: 1982, tại Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 3, phường Đức L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Đặng Văn S, sinh năm: 1957 và bà Lê Thị Hồng Q, sinh năm: 1957. Hiện cùng trú tại: khu phố 4, phường Đức L, thành phố

P, tỉnh Bình Thuận; Chồng: Nguyễn Trọng C, sinh năm: 1978; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Diệp Trí A, sinh năm: 1981, tại Bình Thuận

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 6, phường Đức L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Giáo viên mầm non; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Diệp Bảo T, sinh năm: 1950 và bà Võ Thị P, sinh năm 1952. Chồng: Trần Duy S, sinh năm: 1983. Có 02 người con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Hà Thị Mỹ N, (Tên gọi khác: X), sinh năm: 1982, tại Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường Đức N, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Hà Kỳ M, sinh năm: 1946 và bà Võ Thị M, sinh năm: 1950. Chồng: Nguyễn Trịnh T, sinh năm: 1973; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất 2010.

Tiền án: Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, chưa chấp hành xong thời gian thử thách.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau tết nguyên đán năm 2020, Lê Thị Kim P bắt đầu mở sòng bạc tại nhà của P dưới hình thức đánh bài xì lát ăn tiền cho các con bạc là người dân địa phương đến chơi nhằm mục đích T lợi bất chính bằng việc T tiền xấu. Để sòng bạc hoạt động thuận lợi, P thuê Đặng Thị T T vừa giúp việc nhà, vừa làm nhiệm vụ mua đồ ăn thức uống phục vụ các con bạc, mở cửa và đóng cửa khi các con bạc ra vào sòng bạc của P. Kể từ khi giúp sức cho P trong việc mở sòng bạc, ngoài tiền công giúp việc nhà thì P trả công thêm cho T từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày. P trang bị các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bài xì lát gồm: 01 miếng nylon dùng làm chiếu bạc, 01 bộ bài tây 52 lá và 01 cái đĩa để kê bài. Thời gian hoạt động của sòng bạc từ 15 giờ đến 23 giờ, trung bình mỗi ngày, tại sòng bạc của P có khoảng trên 10 con bạc tham gia đánh bạc.

Cách thức tổ chức và hình thức đánh bài xì lát tại sòng bạc như sau: một người làm cái, còn lại nhà con (mỗi nhà con là 1 tụ), mỗi người cầm cái xoay vòng 03 ván, mỗi ván chơi chỉ có nhà cái ăn thua với nhà con, các nhà con không ăn thua với nhau. Sau khi các nhà con đặt tiền cược thì nhà cái sử dụng bộ bài tây 52 lá chia bài mỗi người 02 lá bài, nhà con xem bài có thể bốc thêm từ 01 đến 03 lá bài nữa sao cho số điểm từ 16 đến 21 điểm. Nhà cái bốc bài sau cùng và so sánh điểm của mình với các nhà con, nếu điểm nhà cái cao hơn điểm nhà con thì nhà cái thắng bằng đúng số tiền nhà con đã đặt cược và ngược lại.

Hình thức T tiền xâu: Khi người làm cái xong 03 ván nếu thắng P sẽ T xâu là 50.000 đồng, nếu hòa thì P T xâu 20.000 đồng đến 30.000 đồng, nếu thua thì P không T xâu. Tiền T xâu P bỏ vào hộp đựng bài tây để gần sòng, nếu không có P tại sòng thì ai làm cái xong thì tự bỏ tiền xâu vào hộp.

Như thường lệ, vào khoảng 15 giờ ngày 20/02/2020, Lê Thị Kim P bắt đầu chuẩn bị các dụng cụ để tổ chức sòng bạc tại sảnh trên lầu nhà của P, đồng thời P bảo T chuẩn bị đồ ăn, thức uống để phục vụ các con bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, các con bạc đến nhà của P, đi lên lầu để bắt đầu tham gia chơi đánh bạc. Sòng bạc hoạt động đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, lúc này Diệp Trí A đang trực tiếp làm cái tại sòng, có 10 con bạc đang trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền đặt cược trên chiếu bạc là 7.010.000 đồng và P đã T được 1.000.000 đồng tiền xâu thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường Đức Long bắt quả cùng tang vật. Tại thời điểm bắt quả tang, P đang trong phòng riêng để T tiền huê, T đang mở cửa cho các con bạc ra về. Quá trình điều tra, Lê Thị Kim P và Đặng Thị T T đã khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc của mình như nêu trên.

Tại thời điểm bắt quả tang, có các đối tượng đã hoặc đang tham gia đánh bạc tại sòng gồm:

1. Diệp Trí A khi đến nhà P, A mang theo 6.600.000 đồng. A sử dụng 6.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc, A đã chơi 02 ván, mỗi ván đặt 300.000 đồng (thắng 01 ván, thua 01 ván). Sau đó, đến khoảng 20 giờ 20 phút thì A bắt đầu làm cái, A làm cái được 02 ván, ván đầu không nhớ thắng hay thua, ván thứ hai A vừa chia bài xong chưa xác định thắng thua thì bị bắt quả tang với số tiền trên chiếu bạc là 7.010.000 đồng như trên. Khi bị bắt, A bỏ chạy, số tiền dùng đánh bạc để dưới chân bị rơi mất. Cơ quan Công an T giữ của A 600.000 đồng (đây là tiền cá nhân của A, không sử dụng vào việc đánh bạc).

2. Hà Thị Mỹ N khi đến nhà P, N mang theo 3.200.000 đồng. N sử dụng 500.000 đồng để chơi đánh bạc, mỗi ván đặt 50.000 đồng đến 100.000 đồng, đánh khoảng 07 đến 08 ván (thua 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng đã đánh rơi khi bỏ chạy lúc bị bắt quả tang). Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của N 2.700.000 đồng (đây là tiền cá nhân của N, không sử dụng để đánh bạc). Kết quả điều tra xác định: Ngày 22/11/2018, N bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 15

tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 151/2018/HSST. N chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo nhưng ngày 20/02/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà của Lê Thị Kim P thì bị bắt quả tang.

3. Lê Văn C khi đến nhà P , C mang theo 48.050.000 đồng. C sử dụng 1.100.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc, C vào sòng và nói với An đặt 500.000 đồng nhưng chưa đặt tiền xuống chiếu bạc, ván bạc chưa có kết quả thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của C 48.050.000 đồng (trong đó: 1.100.000 đồng C sử dụng vào việc đánh bạc, 30.000.000 đồng là tiền C cầm đồ cho người khác, 16.950.000 đồng là tiền C dùng để đóng tiền huê cho P , không sử dụng để đánh bạc).

4. Đỗ Trần V khi đến nhà P , V mang theo 5.500.000 đồng, V sử dụng 1.500.000 đồng để chơi đánh bạc (thua 1.100.000 đồng, còn lại 400.000 đồng đang cầm trên tay thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang). Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của V 4.400.000 đồng (trong đó: 400.000 đồng V sử dụng vào việc đánh bạc, 4.000.000 đồng là tiền cá nhân của V, không sử dụng để đánh bạc).

5. Nguyễn Thị Mộng T khi đến nhà P , T mang theo số tiền 8.000.000 đồng, T sử dụng 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc (T đánh 02 ván, ván đầu đặt 200.000 đồng nhưng thua, ván thứ hai đặt 500.000 đồng chưa có kết quả thì bị bắt quả tang) còn lại 7.300.000 đồng bị T giữ, trong đó: 300.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc, 7.000.000 đồng là tiền cá nhân của T, không sử dụng vào việc đánh bạc.

6. Nguyễn Thị Yến N khi đến nhà P , N mang theo 4.500.000 đồng, N sử dụng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc (N đặt 01 ván 200.000 đồng thì thua, đặt tiếp 01 ván 100.000 đồng chưa có kết quả thì bị bắt quả tang). Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của N số tiền 4.200.000 đồng (trong đó: 200.000 đồng N sử dụng vào việc đánh bạc, 4.000.000 đồng là tiền N cho thuê xe, không sử dụng để đánh bạc).

7. Lê Xuân T khi đến nhà P , T mang theo 1.100.000 đồng để tham gia đánh bạc (T đặt nhiều ván, thua 600.000 đồng). Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ 500.000 đồng, đây là tiền T sử dụng vào việc đánh bạc.

8. Nguyễn Thanh H khi đến nhà P , H mang theo 1.300.000 đồng, H sử dụng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt 01 ván chưa có kết quả thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của H số tiền 1.200.000 đồng, đây là tiền cá nhân của H, không sử dụng vào việc đánh bạc.

9. Phạm Văn M khi đến nhà P , M mang theo 650.000 đồng, M sử dụng 100.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc, khi Công an bắt quả tang thì có một người phụ nữ lấy trả lại cho M 100.000 đồng, nên Cơ quan Công an đã T giữ của M 650.000 đồng, trong đó: 100.000 đồng M sử dụng vào việc đánh bạc, 550.000 đồng là tiền cá nhân của M, không sử dụng vào việc đánh bạc.

10. Trần Thị M khi đến nhà P , Mán mang theo số tiền 600.000 đồng, Mán sử dụng 50.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc (đặt 02 ván, thắng 100.000 đồng). Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của M 700.000 đồng, trong đó: 150.000 đồng M sử dụng vào việc đánh bạc, còn lại 550.000 đồng là tiền cá nhân của M, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngoài các con bạc trên, tại thời điểm bắt quả tang còn một số con bạc chạy thoát nên Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân địa chỉ.

Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang có 06 đối tượng có mặt tại nhà P nhưng không có căn cứ xác định có tham gia đánh bạc gồm:

1. Lê Thị M (sinh năm 1979, trú tại khu phố 6, phường Đức T, thành phố P) khai: đến nhà P đưa sổ hộ khẩu cho P , không tham gia chơi đánh bạc. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của Mười 1.300.000 đồng.

2. Hồ Quỳnh A (sinh năm 1996, trú tại khu phố 1, phường Phước L, thị xã L, tỉnh Bình Thuận) khai: đến nhà P để trả tiền lãi vay cho P , không tham gia chơi đánh bạc. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của A 140.000 đồng.

3. Lê Thanh P (sinh năm 1992, trú tại khu phố 6, phường Bình H, thành phố P) khai: đến nhà P đóng tiền huê cho P cùng với C, không tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của P 3.400.000 đồng.

4. Nguyễn Thụy H (sinh năm 1976, trú tại khu phố 6, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết) khai đến nhà P để đóng tiền huê cho P , không tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của H 24.100.000 đồng.

5. Trần Bảo Q (sinh năm:1988, trú tại khu phố 3, phường Lạc Đ, thành phố P) là người sống chung với P như vợ chồng, tại thời điểm sòng bạc bị bắt quả tang thì Q đang nhậu cùng với anh ruột là Trần Duy K (sinh năm 1980, trú tại khu phố 3, phường Lạc Đ, thành phố P), không tham gia chơi đánh bạc. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của Quốc 250.000 đồng.

6. Trần Duy K đến nhà P nhậu với Trần Bảo Q, không tham gia chơi đánh bạc. Khi bị bắt, Cơ quan Công an T giữ của K 250.000 đồng.

Vật chứng T giữ tại hiện trường gồm: 7.010.000 đồng; 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ; 01 miếng nylon dùng làm chiếu bạc; 01 hộp vỏ đựng bài trong đó có: 2.700.000 đồng.

Vật chứng T giữ trên người các đối tượng bị bắt quả tang gồm: Lê Thị Kim P : 70.130.000 đồng; Trần Bảo Q: 250.000 đồng; Diệp Trí A: 600.000 đồng; Lê Văn C: 48.050.000 đồng; Đỗ Trần V: 4.400.000 đồng; Nguyễn Thị Mộng T: 7.300.000 đồng; Nguyễn Thị Yến N: 4.200.000 đồng; Lê Xuân T: 500.000 đồng; Hà Thị Mỹ N : 2.700.000 đồng; Trần Thị M: 700.000 đồng; Nguyễn Thanh H: 1.200.000 đồng; Lê Thị M: 1.300.000 đồng; Phạm Văn M: 650.000 đồng; Trần Duy K: 250.000 đồng; Hồ Huỳnh A: 140.000 đồng; Lê Thanh P: 3.400.000 đồng; Nguyễn Thụy H: 24.100.000 đồng.

Xử lý vật chứng của vụ án của cơ quan điều tra:

Đối với vật chứng gồm T giữ tại hiện trường vụ án gồm: 7.010.000 đồng (T giữ trên sòng bạc); 2.700.000 đồng (T giữ trong hộp đựng bài); 01 bộ bài tây loại 52 lá; 01 đĩa sứ; 01 miếng nylon dùng làm chiếu bạc; 01 hộp vỏ đựng bài và số tiền các con bạc mang theo dùng vào việc đánh bạc đã T giữ gồm: 1.100.000 đồng T giữ của Lê Văn C, 400.000 đồng T giữ của Đỗ Trần V, 300.000 đồng T giữ của Nguyễn Thị Mộng T, 200.000 đồng T giữ của Nguyễn Thị Yến N, 500.000 đồng T giữ của Lê Xuân T, 100.000 đồng T giữ của Phạm Văn M, 150.000 đồng T giữ của Trần Thị M, tổng cộng: 2.750.000 đồng.

Đối với số tiền 600.000 đồng T giữ từ Diệp Trí A, 2.700.000 đồng T giữ từ Hà Thị Mỹ N, 46.950.000 đồng T giữ từ Lê Văn C, 4.000.000 đồng T giữ từ Đỗ Trần V, 7.000.000 đồng T giữ từ Nguyễn Thị Mộng T, 4.000.000 đồng T giữ từ Nguyễn Thị Yến N, 1.200.000 đồng T giữ từ Nguyễn Thanh H, 550.000 đồng T giữ từ Phạm Văn M, 550.000 đồng T giữ từ Trần Thị M, tổng cộng: 67,550.000 đồng (đây là số tiền mà các đối tượng mang theo trên người nhưng không có căn cứ chứng M đã sử dụng hoặc sẽ sử dụng vào việc đánh bạc) và số tiền 70.130.000 đồng T giữ từ Lê Thị Kim P, 1.300.000 đồng T giữ từ Lê Thị M, 140.000 đồng T giữ từ Hồ Huỳnh A, 3.400.00 đồng T giữ từ Lê Thanh P, 24.100.000 đồng T giữ từ Nguyễn Thụy H, 250.000 đồng T giữ từ Trần Bảo Q, 250.000 đồng T giữ từ Trần Duy K, tổng cộng: 99.570.000 đồng (đây là tiền giữ của các đối tượng không tham gia đánh bạc), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tiền cho các đối tượng trên.

Tại bản cáo trạng số 216/CT-VKSPT ngày 24 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố các bị cáo Lê Thị Kim P, Đặng Thị T T về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Và đã truy tố các bị cáo Diệp Trí A và Hà Thị Mỹ N cùng về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Kim P, Đặng Thị T T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Và các bị cáo Diệp Trí A và Hà Thị Mỹ N cùng về tội “Đánh bạc”. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Kim P từ 150.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, Điều 50, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thị T T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Diệp Trí A mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Thị Mỹ N mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; Và đề nghị áp dụng

Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho cả hai bản án đối với bị cáo Hà Thị Mỹ N là từ 21 đến 24 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

1/ Đề nghị tịch tịch tiêu hủy:

- 01 bộ bài tây loại 52 lá; 01 đĩa sứ; 01 miếng nylon dùng làm chiếu bạc; 01 hộp vỏ đựng bài, đây là các dụng cụ mà các bị cáo đã sử dụng để tổ chức đánh bạc.

2/ Đề nghị tịch tịch sung vào ngân sách nhà nước:

- Đối với số tiền 7.010.000 đồng (thu giữ trên sòng bạc) và 2.700.000 đồng (thu giữ trong hộp đựng bài). Và số tiền các con bạc mang theo dùng vào việc đánh bạc đã thu giữ gồm: 1.100.000 đồng thu giữ của Lê Văn C, 400.000 đồng thu giữ của Đỗ Trần V, 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Mộng T, 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Yến N, 500.000 đồng thu giữ của Lê Xuân T, 100.000 đồng thu giữ của Phạm Văn M, 150.000 đồng thu giữ của Trần Thị M, tổng cộng: 2.750.000 đồng. Đây là tiền mà các con bạc dùng để đánh bạc khi bị bắt quả tang, tiền mà Lê Thị Kim P thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu của các con bạc trong sòng bạc.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ảnh hưởng đến gia đình, xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của bản thân, vi phạm pháp pháp luật, ảnh hưởng xấu đến xã hội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo có cơ hội thay đổi bản thân, có điều kiện nuôi dạy các con còn nhỏ. Các bị cáo không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả T luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được T tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thể hiện tại hồ sơ điều

đúng pháp luật.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/02/2020, tại nhà của Lê Thị Kim P thuộc khu phố 7, phường Đức L, thành phố P, P đã chuẩn bị các dụng cụ để phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc gồm: 01 tấm bạt nylon dùng để làm chiếu bạc, 01 bộ bài tây 52 lá và 01 cái đĩa dùng để kê bài, mục đích tổ chức sòng bạc xì lát cho các con bạc đến chơi để T tiền xâu từ hoạt động đánh bạc. Quá trình tổ chức sòng bạc, P thuê Đặng Thị T T làm nhiệm vụ mua đồ ăn, thức uống phục vụ các con bạc, mở, đóng cửa khi các con bạc ra vào sòng bạc của P. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi trên chiếu bạc có khoảng trên 10 con bạc đang tham gia đánh bạc, trong đó Diệp Trí A đang trực tiếp làm cái tại sòng, với số tiền đặt cược trên chiếu bạc là 7.010.000 đồng, Hà Thị Mỹ N đang tham gia đánh bạc với số tiền 500.000 đồng và P đã T được 1.000.000 đồng tiền xâu từ sòng bạc thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công phường Đức Long bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Trong vụ án này, Lê Thị Kim P là đối tượng có vai trò chủ mưu cầm đầu, chuẩn bị công cụ, phương tiện, tổ chức cho hơn 10 người đánh bạc trong cùng một lúc tại nhà của mình với tổng số tiền dùng để đánh bạc 7.010.000 đồng. Đặng Thị T T được P thuê làm nhiệm vụ mua đồ ăn, thức uống phục vụ các con bạc, đóng mở cửa khi các con bạc ra vào sòng, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho P trong việc tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Diệp Trí A là người đang trực tiếp làm cái tại sòng bạc tại ván bắt quả tang nên pH chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền T được trên chiếu bạc là: 7.010.000 đồng và 6.000.000 đồng A sử dụng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của A là 13.010.000 đồng, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Hà Thị Mỹ N mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng ngày 22/11/2018 N đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 151/2018/HSST. Chưa chấp hành xong thời gian thử thách nhưng ngày 20/02/2020, N tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc”. Do đó, hành vi của Hà Thị Mỹ N đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Thị Kim P, Đặng Thị T T, Diệp Trí A, Hà Thị Mỹ N đều không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: xét thấy các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét các bị cáo nhận thức rõ pháp luật nhà nước nghiêm cấm hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền vì đây là tệ nạn, là mầm mống làm phát sinh tội phạm, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi đã thực hiện. Trên cơ sở cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Lê Thị Kim P mặc dù là người chủ mưu, tổ chức sòng bạc nhằm T lợi bất chính tuy nhiên xét thấy hiện nay hoàn cảnh bị cáo P rất khó khăn, đang điều trị bệnh trầm cảm, đã ly hôn, một mình bị cáo P nuôi con. Số tiền T được từ việc phạm tội là không lớn. Ngoài ra, bị cáo P có 01 người con đang phục vụ trong quân đội, bị cáo P đã thật sự ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân. Do vậy, nghĩ nên xử phạt bị cáo P bằng hình phạt chính là phạt tiền nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Đặng Thị T T chỉ là người giúp việc nhà cho bị cáo P, có vai trò thứ yếu, lần đầu phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân. Do vậy, nghĩ nên xử phạt bị cáo T bằng hình phạt chính là phạt tiền nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Diệp Trí A lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để giảm hình phạt và cho bị cáo An hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đức Long, thành phố Phan Thiết là nơi thường trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

Bị cáo Hà Thị Mỹ N phạm tội trong thời gian thử thách án treo mà phạm tội mới nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo để trở thành người tốt có ích cho xã hội, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Và áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả bản án số 151/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt Hà Thị Mỹ N 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Đánh bạc”, nay được chuyển sang 15 tháng tù giam. Như vậy, bị cáo N phải chấp hành hình phạt của cả 02 bản án là phù hợp

với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo N ở mức thấp nhất của khung hình phạt, để cho bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Đối với 08 đối tượng bị bắt quả tang có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì lát tại sòng bạc do P tổ chức gồm: Lê Văn C, Đỗ Trần V, Nguyễn Thị Mộng T, Nguyễn Thị Yến N, Lê Xuân T, Nguyễn Thanh H, Phạm Văn M, Trần Thị M do số tiền tham gia đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng này chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết không truy cứu trách nhiệm hình sự mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lê Thị M, Hồ Huỳnh A, Lê Thanh P, Nguyễn Thụy H, Trần Bảo Q, Trần Duy K: Quá trình điều tra xác định M, A, P, H, B, K có mặt tại sòng khi bị bắt quả tang nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tây loại 52 lá; 01 đĩa sứ; 01 miếng nylon dùng làm chiếu bạc; 01 hộp vỏ đựng bài các bị cáo sử dụng để tổ chức đánh bạc, đánh bạc đây là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.010.000 đồng thu giữ trên sòng bạc và 2.700.000 đồng thu giữ trong hộp đựng bài (tiền xâu). Đây là tiền mà các con bạc dùng để đánh bạc khi bị bắt quả tang và tiền mà P thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu của các con bạc trong sòng bạc đêm. Và số tiền các con bạc mang theo dùng vào việc đánh bạc đã thu giữ gồm: 1.100.000 đồng thu giữ của Lê Văn C, 400.000 đồng thu giữ của Đỗ Trần V, 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Mộng T, 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Yến N, 500.000 đồng thu giữ của Lê Xuân T, 100.000 đồng thu giữ của Phạm Văn M, 150.000 đồng thu giữ của Trần Thị M, tổng cộng: 2.750.000 đồng. Đây là số tiền dùng vào việc phạm tội nghĩ nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước là phù hợp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 31 ngày 25/11/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết ngày 25/11/2020).

- Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ từ Diệp Trí A, 2.700.000 đồng thu giữ từ Hà Thị Mỹ N, 46.950.000 đồng thu giữ từ Lê Văn C, 4.000.000 đồng thu giữ từ Đỗ Trần V, 7.000.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Mộng T, 4.000.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Yến N, 1.200.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thanh H, 550.000 đồng thu giữ từ Phạm Văn M, 550.000 đồng thu giữ từ Trần Thị M, tổng cộng: 67,550.000 đồng (đây là số tiền mà các đối tượng mang theo trên người nhưng không có căn cứ chứng minh đã sử dụng hoặc sẽ sử dụng vào việc đánh bạc) và số

tiền 70.130.000 đồng thu giữ từ Lê Thị Kim P , 1.300.000 đồng thu giữ từ Lê Thị M, 140.000 đồng thu giữ từ Hồ Huỳnh A, 3.400.00 đồng thu giữ từ Lê Thanh P, 24.100.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thụy H, 250.000 đồng thu giữ từ Trần Bảo Q, 250.000 đồng thu giữ từ Trần Duy K, tổng cộng: 99.570.000 đồng (đây là tiền thu giữ của các đối tượng không tham gia đánh bạc), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tiền cho các đối tượng trên, là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Thiết đề nghị tuyên bố các bị cáo Lê Thị Kim P , Đặng Thị T T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Và các bị cáo Diệp Trí A và Hà Thị Mỹ N cùng phạm tội “Đánh bạc”. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Kim P từ 150.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, Điều 50, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thị T T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Diệp Trí A mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Thị Mỹ N mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; Và đề nghị áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho cả hai bản án đối với bị cáo Hà Thị Mỹ N là từ 21 đến 24 tháng tù. Xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Kim P phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim P 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

2/ Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322, Điều 50, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị T T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị T T 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

3/ Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo Diệp Trí A phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Diệp Trí A 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án 24/12/2020.

Giao bị cáo Diệp Trí A cho Ủy ban nhân dân phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4/ Áp dụng: điểm khoản 1 Điều 321; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị Mỹ N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thị Mỹ N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, Tổng hợp hình phạt của cả bản án số 151/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt Hà Thị Mỹ N 15 tháng tù cho hưởng án treo. Buộc bị cáo Hà Thị Mỹ N phải chấp hành hình phạt cho cả hai bản án là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1/ Tuyên tịch T sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 7.010.000 đồng thu giữ trên sòng bạc và 2.700.000 đồng thu giữ trong hộp đựng bài (tiền xâu).

+ Số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của Lê Văn C, 400.000 đồng thu giữ của Đỗ Trần V, 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Mộng T, 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Yến N, 500.000 đồng thu giữ của Lê Xuân T, 100.000 đồng thu giữ của Phạm Văn M, 150.000 đồng thu giữ của Trần Thị M, tổng cộng: 2.750.000 đồng.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây loại 52 lá; 01 đĩa sù; 01 miếng nylon dùng làm chiếu bạc; 01 hộp vỏ đựng bài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 31 ngày 25/11/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết ngày 25/11/2020).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Lê Thị Kim P , Đặng Thị T T , Diệp Trí A, Hà Thị Mỹ N mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án 24/12/2020.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Diệp Trí A.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS Phan Thiết;
- Công TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Yến Linh